

PHÁP LUẬT VÀ CÁC GIẢI PHÁP CỦA MỘT SỐ QUỐC GIA TRÊN THẾ GIỚI VỀ BẢO VỆ QUYỀN TRẺ EM TRONG TRƯỜNG HỌC - NHỮNG GIÁ TRỊ THAM KHẢO CHO VIỆT NAM

*TRẦN HỮU ĐỨC**

*NGUYỄN ANH HÙNG***

Ngày nhận bài: 29/04/2019

Ngày phản biện: 08/05/2019

Ngày đăng bài: 15/06/2019

Tóm tắt:

Bài viết nghiên cứu một số nội dung pháp luật của một số quốc gia trên thế giới trong việc bảo vệ các quyền cho trẻ em trong trường học. Qua đó, bài viết muốn nêu lên một số giá trị gợi mở, tham khảo cho Việt Nam trong việc hoàn thiện các quy định của pháp luật cũng như thực hiện các giải pháp nhằm bảo vệ quyền trẻ em trong các trường học.

Từ khóa:

Trẻ em, quyền trẻ em, trẻ em trong các trường học, bảo vệ quyền trẻ em.

Abstract:

The article researches into law of some countries in the world in protecting the rights for children in schools. Thereby, the article wants to raise some suggestive values, refer to Vietnam in completing the provisions of the law as well as implementing measures to protect children's rights in schools.

Keywords:

Children, children's right, children in schools, children's rights protection.

1. Khái niệm - trẻ em, quyền trẻ em và bảo vệ quyền trẻ em trong trường học

Trẻ em được xác định là những người chưa phát triển đầy đủ về thể chất, trí tuệ, nhận thức chưa có khả năng tự bảo vệ mình khỏi những tác động tiêu cực của xã hội và luôn phải được chăm sóc, giáo dục, bảo vệ của gia đình, nhà trường và toàn xã hội. Theo Công ước quốc tế về Quyền trẻ em (CRC), trẻ em là người dưới 18 tuổi.

Theo khái niệm khoa học, “quyền” là nguyên tắc xác định và thừa nhận sự tự do hành động của một con người trong xã hội nhất định. Khái niệm “quyền” chỉ liên quan đến hành động - mà cụ thể liên quan đến tự do hành động, nghĩa là thoát khỏi sự cưỡng chế về mặt thể xác, thoát khỏi sự ép buộc hay bị can thiệp bởi những người khác¹. Như vậy, quyền trẻ em không thể được trao cho những người khác, việc cha, mẹ là người giám hộ hay những người

* Sinh viên Trường Đại học Luật Hà Nội; Email: huuduc2528@gmail.com

** Sinh viên Trường Đại học Luật Hà Nội; Email: contact.anhhung@gmail.com

¹ Lưu Thị Bích Ngọc (2015), *Bảo vệ quyền của trẻ em nhiễm HIV theo pháp luật Việt Nam*, Luận văn Thạc sĩ Luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội, Hà Nội, tr.8-9.

lớn khác được “trao quyền” phải được hiểu đó là nghĩa vụ tôn trọng vào bảo đảm quyền trẻ em của các chủ thể khác trong xã hội. Trẻ em có những quyền riêng biệt, trong đó trẻ em vừa là đối tượng thụ hưởng, tiếp nhận sự chăm sóc, giáo dục thông qua việc thực thi quyền trẻ em của người lớn, vừa tham gia tích cực vào sự phát triển của quyền trẻ em.

Dưới góc độ xã hội, trẻ em được coi là đối tượng yếu thế trong các quan hệ xã hội, trẻ em cần được giúp đỡ, hưởng những tình thương và sự chăm sóc từ người lớn. Việc thực hiện quyền trẻ em là việc tạo ra môi trường lành mạnh, đầy đủ cho sự phát triển tốt nhất của trẻ em, để trẻ em trở thành những công dân tốt, những người trưởng thành có năng lực.

Dưới góc độ pháp lý, quyền trẻ em là việc pháp luật trao cho trẻ em những quyền năng phù hợp với những đặc điểm tương thích về của bộ phận này, các cá nhân, tổ chức khác phải tôn trọng và đảm bảo những quyền năng đó trên cơ sở thực hiện các hành vi phù hợp với pháp luật nhằm thực thi quyền trẻ em.

Hiện nay, quyền trẻ em đang bị xâm phạm một cách nghiêm trọng. Để phòng ngừa và hạn chế những rủi ro từ những hành vi xâm phạm quyền trẻ em, cần phải có những giải pháp bảo vệ quyền trẻ em. Tổ chức ChildFund Australia hiểu khái niệm bảo vệ quyền trẻ em “là các hành động ngăn ngừa hoặc giải quyết các vấn đề về bạo lực, bóc lột, xâm hại và xao nhãng trẻ em”². Tổ chức Bảo vệ trẻ em Blue Dragon Children Foundation cũng định nghĩa: “Bảo vệ quyền trẻ em là thuật ngữ dùng để mô tả các nhiệm vụ và các hoạt động được thực hiện để phòng ngừa hoặc ngăn chặn trẻ em bị tổn hại.” Luật Trẻ em 2016 của Việt Nam xây dựng định nghĩa về bảo vệ trẻ em “là việc thực hiện các biện pháp phù hợp để bảo đảm trẻ em được sống an toàn, lành mạnh; phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý các hành vi xâm hại trẻ em; trợ giúp trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt”. Như vậy, bảo vệ quyền trẻ em chính là việc xây dựng và thực hiện các chính sách để đảm bảo cho trẻ em tồn tại và phát triển trong môi trường tốt nhất.

Trường học đóng vai trò hết sức đặc biệt trong xã hội, là nơi nuôi dưỡng, bảo vệ trẻ em. Một ngôi trường chuẩn mực cần phải đảm bảo cho tất cả học sinh đều được lớn lên và phát triển trong môi trường an toàn. Chính sách bảo vệ trẻ em trong trường học dựa trên hai yếu tố chính là : (i) Xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật đối với trẻ em trong trường học; (ii) Thực thi các giải pháp nhằm hạn chế, khắc phục tình trạng xâm phạm quyền trẻ em.

2. Pháp luật của một số quốc gia trên thế giới về bảo vệ quyền trẻ em trong trường học

Thời gian qua, tình trạng trẻ em bị bạo hành và xâm hại ngày càng diễn biến phức tạp, gia tăng về mức độ, số lượng vụ việc, nhất là đối với nhóm trẻ em trong trường học. Các vụ dâm ô trẻ em, bạo lực học đường,... gây bức xúc, nhức nhối trong dư luận xã hội. Những vụ việc xâm hại trẻ em liên tiếp được phát hiện, công khai làm rúng động dư luận về sự an toàn của trẻ em trong môi trường học đường và sự xuống cấp về đạo đức, ý thức pháp luật của

² ChildFun Vietnam, *Khung mô tả chương trình Sự tham gia của trẻ em và bảo vệ trẻ em 2015-2018*, tr.4

những người trưởng thành, những người mang trọng trách giáo dục trẻ em. Phải chăng, hệ thống pháp luật Việt Nam chưa thực sự đảm bảo cơ sở pháp lý đối với việc bảo đảm quyền trẻ em, các chế tài xử lý những hành vi vi phạm quyền trẻ em chưa mang tính răn đe, giáo dục. Tuy rằng, các quy định pháp luật về quyền trẻ em đã thể hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về bảo vệ trẻ em nhưng tính phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý các hành vi xâm hại trẻ em lại chưa được thể hiện một cách hiệu quả trên thực tế. Điều đó dẫn đến việc môi trường sống, môi trường học tập của trẻ em chưa thực sự an toàn, lành mạnh.

Trong khi đó, quy định pháp luật về quyền trẻ em của một số quốc gia trên thế giới là có sự khác nhau. Tuy nhiên, ở các quốc gia phát triển như Mỹ, Úc, Singapore,... luật pháp không chỉ quy định quyền của trẻ em, trách nhiệm của các cơ quan tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện mà còn quy định rất cụ thể về các biện pháp thúc đẩy thực hiện quyền được bảo vệ, quyền sinh tồn của trẻ em³. Tính chặt chẽ, nghiêm khắc là một trong những đặc điểm được thể hiện rõ trong pháp luật về quyền trẻ em ở một số quốc gia trên thế giới, đặc biệt là Mỹ. Nghiên cứu các quy định pháp luật về quyền trẻ em và thực tiễn thi hành các quy định đó ở các quốc gia phát triển, so sánh với pháp luật Việt Nam, nhóm tác giả nhận thấy rằng pháp luật của những quốc gia này mang nhiều điểm tiến bộ, có giá trị tham khảo cao cho Việt Nam.

2.1. Tính toàn diện, thống nhất của pháp luật, tác động tới mọi mặt đời sống của trẻ em

(i) Tại Singapore, Chính phủ nước này luôn hướng tới việc đảm bảo các nguyên tắc và quy định của CRC, kết hợp các nguyên tắc này trong hệ thống pháp luật⁴. Không chỉ trong môi trường học đường mà tất cả các trẻ em trong các môi trường khác nhau đều được pháp luật bảo vệ. Ngay trong Hiến pháp nước này đã bảo vệ các quyền tự do cơ bản, bao gồm các quyền sống, tự do ngôn luận, hội họp và liên kết của tất cả người dân Singapore trong đó có trẻ em. Tuy nhiên, tương tự như hiến pháp của các quốc gia hay các công cụ nhân quyền khác, vấn đề bảo vệ trẻ em không được quy định trong một điều khoản tuyệt đối⁵. Tại Luật Trẻ em và Thanh Thiếu niên (CYPA), Chính phủ Singapore quy định chi tiết các trường hợp bảo vệ trẻ em và thanh thiếu niên, bao gồm trong đó bảo đảm cho trẻ em tránh khỏi bạo lực, lạm dụng tình dục và một số phúc lợi dành cho trẻ⁶.

Ngoài những đạo luật đó, Singapore cũng ban hành nhiều luật mới để bảo vệ tất cả mọi người (kể cả trẻ em) khỏi quấy rối và hành vi buôn bán người. Luật Bảo vệ khỏi Quấy rối (POHA) có hiệu lực vào tháng 11/2014 đã tăng cường, bảo vệ trẻ em khỏi hành vi quấy rối tình dục và bạo lực ở trong trường học. Trong năm 2015, Luật Phòng chống buôn bán người (PHTA) đã được ban hành để hình sự hóa việc buôn bán người, kể cả trẻ em. PHTA cũng bảo

³ TS. Nguyễn Hải Hữu (Cục Bảo vệ, Chăm sóc trẻ em), *Kinh nghiệm của một số nước về hệ thống bảo vệ trẻ em* tại <http://www.molisa.gov.vn/vi/Pages/chitiettin.aspx?IDNews=19557>, truy cập 06/06/2019.

⁴ United Nations - Convention on the Rights of the Child (2017), “*Consideration of reports submitted by States parties under Article 44 of the Convention - Fourth and fifth periodic reports of States parties due in 2017 - Singapore*”, Committee on the Rights of the child (CRC/C/SGP/4-5), p. 9.

⁵ CRC/SGP/4-5 (2017), p. 9.

⁶ Chi tiết tại: <https://sso.agc.gov.sg/Act/CYPA1993>, ngày truy cập: 06/03/2019.

vệ phúc lợi cho trẻ em là nạn nhân của buôn bán người và khuyến khích người dân tố cáo về hành vi buôn bán hoặc nghi ngờ buôn bán người⁷.

(ii) Tại Úc, nhắc tới pháp luật để bảo vệ quyền trẻ em, quốc gia này đã ký kết nhiều điều ước quốc tế để thực hiện các quyền của trẻ em ngoài CRC. Cũng giống như các quốc gia đã nêu, Úc không có khuôn pháp lý “cố định” dành cho trẻ em trong các trường học. Trong môi trường học đường, trẻ em được pháp luật Úc đảm bảo học tập và tuân thủ các quyền được phát triển theo CRC. Việc học tại Úc có sự khác nhau giữa mỗi Tiểu bang và lãnh thổ. Tuy nhiên, vẫn phải tuân theo một khung chương trình giảng dạy quốc gia⁸. Pháp luật quốc gia và lãnh thổ, về cơ bản sẽ chi phối các vấn đề về giáo dục để đảm bảo cho sự phát triển của trẻ em. Ngoài ra, theo Luật Phân biệt đối xử với người khuyết tật năm 1992 (DDA), việc phân biệt đối xử với bất kỳ người nào (kể cả trẻ em) là bất hợp pháp⁹.

2.2. Các chính sách, pháp luật mang tính khả thi, “đủ mạnh” để truyền thông, giáo dục và răn đe các hành vi xâm phạm quyền trẻ em tại các trường học

Pháp luật Mỹ “mạnh tay” đối với những tội phạm xâm hại tình dục, đặc biệt là nếu nạn nhân là trẻ chưa thành niên. Bộ luật Hình sự hiện hành của Mỹ (T18USC) chia tội phạm xâm hại tình dục làm 4 khung hình phạt như sau:

- Hiếp dâm trẻ em dưới 13 tuổi, hoặc từ đủ 13 tới dưới 16 tuổi và người phạm tội là giáo viên của trẻ sẽ bị phạt tới tù chung thân.

- Dâm ô trẻ em dưới 13 tuổi, hoặc từ đủ 13 tới dưới 16 tuổi. Khung hình phạt cao nhất cho tội này là 15 năm tù. Trong đó, dâm ô được định nghĩa trong luật Mỹ là “*sự động chạm có chủ ý vào bộ phận nhạy cảm hoặc vùng vải vóc che phủ bộ phận nhạy cảm của người khác*”.

- Hiếp dâm trẻ em từ đủ 13 tới dưới 16 tuổi. Khung hình phạt cao nhất là 15 năm tù.

- Người phạm tội hơn nạn nhân từ 5 tuổi trở lên và có hành vi dâm ô với trẻ em từ đủ 13 tới dưới 16 tuổi. Khung hình phạt cao nhất cho cấp độ này là 2 năm tù.

Nhật Bản mới đây cũng đã sửa đổi khung hình phạt dành cho tội phạm xâm hại tình dục theo hướng tăng nặng hình phạt. Theo đó, Điều 177 Bộ luật Hình sự Nhật Bản quy định người có hành vi hiếp dâm bé gái dưới 13 tuổi sẽ bị phạt tù từ 5 năm trở lên (không quy định mức trần)¹⁰.

Về mức phạt tiền đối với các tội phạm trẻ em, quy định của hệ thống pháp luật Mỹ là có sự khác nhau giữa các bang, thông thường quy định theo mức phạt không quá 250.000 đô la

⁷ United Nations - Convention on the Rights of the Child (2017), “*Consideration of reports submitted by States parties under Article 44 of the Convention - Fourth and fifth periodic reports of States parties due in 2017 - Singapore*”, Committee on the Rights of the child (CRC/C/SGP/4-5), p. 10.

⁸ Lisa White (8/2007), “*Children’s Rights: Australia*”, tại https://www.loc.gov/law/help/child-rights/australia.php#_ftn2, truy cập ngày: 27/01/2019.

⁹ Lisa White (8/2007), nguồn đã dẫn.

¹⁰ Quốc Đạt, “*Mỹ trừng phạt tội phạm xâm hại tình dục trẻ em như thế nào*”, tại <https://vnexpress.net/phap-luat/my-trung-phat-toi-pham-xam-hai-tinh-duc-tre-em-nhu-the-nao-3738136.html>, truy cập 14/05/2019.

Mỹ đối với thể nhân phạm tội và không quá 500.000 đô la Mỹ đối với pháp nhân phạm tội. Theo Điều 227, Luật Trẻ em và Thanh thiếu niên năm 1998 của tiểu bang New South Wales (Úc) quy định rằng: “Một người phạm tội thực hiện một hành động cố ý gây ra hoặc có vẻ gây thương tích hoặc tổn hại cho trẻ em, thanh thiếu niên sẽ bị phạt tiền lên tới 22.000 đô la Úc”¹¹.

Bên cạnh các hình thức phạt tiền và phạt tù, pháp luật của một số quốc gia trên thế giới còn đưa ra một số hình phạt bổ sung đối với người phạm tội, mang tính truyền thông, phòng ngừa. Ở Mỹ, người bị kết án phải chịu sự giám sát thường xuyên của cơ quan quản lý địa phương thông qua thiết bị định vị GPS¹². Người thực hiện hành vi hiếp dâm trẻ em sẽ phải đeo thiết bị định vị GPS suốt đời. Đây là cách để cơ quan có thẩm quyền quản lý tội phạm phòng ngừa việc những người này có thể tiếp tục gây án sau khi đã có tiền án. Thông tin về những người phạm tội cũng được công khai trên các trang mạng của chính quyền địa phương cho người dân tiện tra cứu. Bên cạnh đó, ở Úc cũng xây dựng Hệ thống lưu trữ công khai tội phạm xâm hại tình dục trẻ em quốc gia nhằm tiếp cận thống nhất trong việc công khai thông tin của tội phạm xâm hại tình dục trẻ em¹³.

So với pháp luật nước ngoài, pháp luật Việt Nam cũng không kém phần nghiêm khắc nhưng chưa đồng bộ. Khoản 2, Điều 142 Bộ luật Hình sự 2015 quy định phạt tù từ 12 năm đến 20 năm với tội phạm xâm hại người dưới 16 tuổi mà họ có trách nhiệm chăm sóc, giáo dục, chữa bệnh. Nếu nạn nhân dưới 10 tuổi, người gây tội sẽ bị phạt tới án tù chung thân hoặc tử hình. Với hành vi dâm ô trẻ em, người phạm tội bị phạt từ 6 tháng đến 3 năm. Như vậy, khung hình phạt đối với hành vi dâm ô trẻ em vẫn đang còn khá nhẹ, chưa thực sự mang tính răn đe và ngăn ngừa sự tái phạm.

Luật Hình sự của Việt Nam cũng không định nghĩa như thế nào gọi là “dâm ô”? Vì vậy, việc xác định cấu thành tội phạm dâm ô với trẻ em còn rất bất cập. Vào tháng 03/2019, thầy giáo Dương Trọng Minh (giáo viên trường Tiểu học Tiên Sơn, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang) trong quá trình dạy học đã véo tai, véo mũi, dí tay vào vai, xoa lưng, vỗ mông một số học sinh. Sau quá trình điều tra, kết luận của cơ quan điều tra huyện Việt Yên về hành vi của ông Dương Trọng Minh, sờ mông, sờ đùi các em học sinh không phải là dâm ô trẻ em đã khiến dư luận bức xúc¹⁴.

¹¹ Australian Government, “*Family Violence, Child Protection and the Criminal Law*”, tại https://www.alrc.gov.au/publications/20.%20Family%20Violence%2C%20Child%20Protection%20and%20the%20Criminal%20Law/criminal-offences-relating-c#_ftnref15, ngày truy cập: 14/5/2019.

¹² Theo Wikipedia: “Hệ thống Định vị Toàn cầu (tiếng Anh: Global Positioning System - GPS) là hệ thống xác định vị trí dựa trên vị trí của các vệ tinh nhân tạo, do Bộ Quốc phòng Hoa Kỳ thiết kế, xây dựng, vận hành và quản lý. Trong cùng một thời điểm, tọa độ của một điểm trên mặt đất sẽ được xác định nếu xác định được khoảng cách từ điểm đó đến ít nhất ba vệ tinh”.

¹³ Quốc Đạt, “*Australia sẽ công khai danh tính tội phạm xâm hại trẻ em*”, tại <https://vnexpress.net/phap-luat/australia-se-cong-khai-danh-tinh-toi-pham-xam-hai-tre-em-3904233.html>, ngày truy cập: 14/5/2019.

¹⁴ Dương Tâm, “*Thầy giáo, ‘sờ mông và đùi’ học sinh bị chuyển làm hành chính*”, tại <https://vnexpress.net/giao-duc/thay-giao-so-mong-va-dui-hoc-sinh-bi-chuyen-lam-hanh-chinh-3903339.html>, truy cập ngày 14/05/2019.

Mức phạt tiền và bồi thường thiệt hại liên quan đến hành vi xâm phạm trẻ em được căn cứ theo Điều 590, 591, 592 Bộ luật Dân sự 2015. Trước tiên, mức bồi thường thiệt hại do các bên thỏa thuận. Nếu không thỏa thuận được, mức bồi thường lần lượt là: Không quá năm mươi lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định đối với thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm; không quá một trăm lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định đối với thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm; không quá mười lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định đối với thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm. Theo Nghị quyết 27/2016/QH14 thì từ ngày 1/7/2017 thì mức lương cơ sở là 1.300.000đ/tháng, do đó mức bồi thường vẫn chưa đủ khả năng răn đe và trừng trị. Điển hình, vụ việc ông Đỗ Mạnh Hùng bị tố cáo có hành vi sàm sỡ, cưỡng ép và ôm hôn cô gái trong thang máy chung cư Golden Palm ở phường Nhân Chính (Thanh Xuân, Hà Nội) chỉ bị xử phạt 200.000 đồng về hành vi “Có cử chỉ, lời nói thô bạo, khiêu khích, trêu ghẹo, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người khác” theo quy định điểm a, Khoản 1, Điều 5 Nghị định 167/2013/NĐ-CP đã thể hiện mức phạt tiền không tương xứng với hành vi vi phạm¹⁵. Mặc dù đối tượng ở đây không phải là trẻ em, nhưng đã cho thấy pháp luật Việt Nam không có quy định cụ thể và chế tài phù hợp về hành vi quấy rối tình dục. Bên cạnh đó, đối với những tội phạm về trẻ em, pháp luật nước ta cũng không có các hình phạt bổ sung để ngăn ngừa và quản lý hiệu quả sau khi người phạm tội chấp hành xong án tù.

3. Các giải pháp của một số quốc gia trên thế giới về bảo vệ trẻ em trong trường học, giá trị tham khảo cho Việt Nam

Mọi trẻ em đều có quyền được bảo vệ. Mỗi quốc gia cần tăng cường các giải pháp bảo vệ trẻ em một cách toàn diện trên nhiều lĩnh vực như công tác xã hội, tiếp cận hỗ trợ tư pháp và bảo vệ trẻ em khỏi bạo hành, lạm dụng và bóc lột. Trong đó, trường học là thành tố quan trọng để thực thi các giải pháp này. Không những đảm nhiệm vai trò chủ đạo trong công tác giáo dục, trường học còn là nơi bảo vệ trẻ em khỏi những rủi ro làm tổn hại trẻ em mà chủ yếu đến từ chính môi trường học đường. Việt Nam là một trong những quốc gia đầu tiên phê chuẩn Công ước CRC và tiến hành nội luật hóa các quy định về quyền trẻ em. Tuy nhiên, giải pháp thực thi pháp luật để bảo vệ trẻ em ở nước ta đang còn hạn chế, trường học ở Việt Nam ngày càng thiếu sự an toàn. Việt Nam cần phải tiếp thu những mô hình, giải pháp của một số quốc gia trên thế giới trong việc bảo vệ trẻ em trong trường học.

3.1. Chú trọng tính chuyên nghiệp và chuyên môn hóa trong công tác giáo dục và quản lý trẻ em trong trường học

Thứ nhất, một số quốc gia phát triển trên thế giới, đặc biệt là Mỹ chú trọng chuyên môn hóa trong công tác giáo dục kiến thức về kỹ năng sống, kỹ năng sinh tồn và tuyên truyền phổ biến pháp luật cho trẻ em. Ở Mỹ, một trong những nội dung quan trọng nhất trong việc bảo vệ

¹⁵ Danh Trọng, “*Quấy rối tình dục nữ sinh trong thang máy, bị phạt... 200.000 đồng*”, tại <https://tuoitre.vn/cuong-hon-nu-sinh-trong-thang-may-bi-phat-200-000-dong-20190318190546984.htm>, truy cập ngày 14/05/2019.

quyền trẻ em chính là giáo dục trẻ nhận biết quyền sở hữu thân thể của mình. Ngay từ khi biết giao tiếp bằng ngôn ngữ, trẻ em Mỹ đều được dạy phải bảo vệ những bộ phận nhạy cảm, riêng tư của cơ thể. Bất cứ ai đụng chạm đến “vùng cấm” của mình, trẻ phải báo ngay với bố mẹ hoặc giáo viên (trong trường hợp trẻ bị xâm phạm ở trường học).

Trong chính sách bảo vệ trẻ em của Trường Quốc tế Mỹ tại Việt Nam (American School Vietnam), chương trình giảng dạy về quyền trẻ em được chuyên môn hóa dựa trên sự phát triển về tâm, sinh lý của trẻ, phù hợp với từng khối lớp¹⁶.

Đối với lớp Mầm non, trẻ em cần phải được nhận thức những hành động, cử chỉ liên quan đến cơ thể của các em, trong đó trẻ em lứa tuổi này phải ý thức được rằng những động chạm an toàn và không an toàn. Bên cạnh đó, đây là lứa tuổi trẻ em đã “hoạt ngôn” và giao tiếp được với mọi người, vì vậy cần phải giáo dục cho chúng cách nói chuyện đối với người lớn.

Ở cấp tiểu học, giáo viên cần phải đưa ra các tình huống chuẩn mực về an toàn và không an toàn đối với cơ thể của trẻ em. Đặc biệt, ở lứa tuổi này, trẻ em cần được tiếp thu về những khái niệm về lạm dụng, xâm hại và bỏ rơi.

Ở cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông, nhà trường cần phải trang bị những kiến thức và kỹ năng sử dụng mạng xã hội một cách an toàn và hiệu quả. Ở độ tuổi này, trẻ em cũng nên được nhận thức về vai trò của mỗi giới trong xã hội, vai trò của bản thân trong gia đình, nhà trường...

Thứ hai, một số quốc gia khác như Nhật Bản, Singapore đề cao tính chuyên nghiệp và chuyên môn hóa của các cơ quan có thẩm quyền trong việc hỗ trợ trường học để quản lý nhà nước về trẻ em.

Ở Việt Nam, Hội Bảo vệ quyền trẻ em (thành lập năm 2008) là tổ chức lớn nhất dành cho trẻ em. Hội có phạm vi và chức năng hoạt động rộng rãi, lớn mạnh nhưng các chính sách và chương trình hành động của Hội đến các trường học lại chưa hiệu quả. Ví dụ, khi có người muốn tố giác các hành vi xâm hại trẻ em thì không biết nên tố giác qua kênh thông tin nào, việc xác minh sự việc cũng bất cập vì Hội không có cơ quan và thành viên thường trực ở các trường học.

Ở Singapore, tội phạm ấu dâm là một trong những vấn đề “đau đầu” đối với xã hội nước này. Mới đây, một thầy giáo đã bị Tòa án ở Singapore tuyên phạt 06 năm tù vì có hành vi dụ dỗ và quan hệ tình dục với học sinh. Để giúp các cơ quan có thẩm quyền sớm phát hiện và trừng trị tội phạm, từ năm 1996 Chính phủ Singapore đã thành lập Nhóm Bảo vệ lạm dụng trẻ em (CAPT) để thể chế hóa một cơ quan đa ngành và đa phương nhằm tiếp cận các nhóm trẻ em và quản lý các vụ lạm dụng trẻ em ở nước này. CAPT cung cấp một diễn đàn cho trẻ em cũng như các chuyên gia bảo vệ để thảo luận, phát triển và thực hiện thông qua một kế hoạch hành động cụ thể, đảm bảo rằng lợi ích tốt nhất cho trẻ em. Khi phát hiện trẻ em bị lạm dụng hoặc có nguy cơ bị lạm dụng, CAPT có quyền đưa các trường hợp này ra Tòa án và sẽ đưa ra

¹⁶ American International School Vietnam, *Sổ tay chính sách bảo vệ trẻ em Trường Quốc tế Mỹ*, tr.7.

Lệnh Chăm sóc và Bảo vệ (CPO) đối với đứa trẻ. Nếu lạm dụng nghiêm trọng, kẻ lạm dụng có thể bị truy tố tại tòa án hình sự¹⁷. Đây có thể coi là sự chuyên môn hóa trong công tác giám sát và quản lý các hành vi xâm phạm quyền trẻ em.

Nhật Bản là quốc gia có hệ thống phúc lợi trẻ em tiên tiến và chuyên nghiệp bậc nhất. Hệ thống quản lý phúc lợi trẻ em ở Nhật Bản được chia thành hai cấp độ gồm các cơ quan chính phủ và các tổ chức địa phương. Bên cạnh các cơ quan nhà nước, có rất nhiều loại các cơ quan phúc lợi vì trẻ em. Chính phủ có trách nhiệm thành lập các cơ quan phúc lợi trẻ em. Các tổ chức quốc gia này có nhiệm vụ đào tạo và giáo dục trẻ phạm tội vị thành niên và đưa ra những điều kiện thuận lợi cho trẻ em chậm phát triển. Ngoài ra, các cấp quận, thành phố cũng có trách nhiệm như trên và đưa ra những điều kiện phù hợp với từng địa phương. Về đội ngũ những người làm trong các dịch vụ phúc lợi trẻ em, họ đều là những người tốt nghiệp từ các khoa nhất định của các trường đại học như tâm lý học, giáo dục học hay xã hội học, hay các khóa học về chăm sóc trẻ, hoặc có kinh nghiệm làm việc trong các dịch vụ phúc lợi trẻ em... Tóm lại, họ được đào tạo qua một hệ thống thi cử đòi hỏi chất lượng cao được đưa ra từ Bộ Y tế và phúc lợi¹⁸.

3.2. Thành lập các tổ chức, cơ quan chuyên trách hỗ trợ trẻ em trong trường học

Ở Mỹ, Tham vấn tâm lý học đường (School Counseling) hay còn gọi là tham vấn học đường là một nhánh của ngành tham vấn tâm lý được xuất hiện vào đầu thế kỷ 20. Jesse B. Davis có thể được xem là một trong những người đầu tiên trong lĩnh vực này khi giới thiệu một chương trình “Những hướng dẫn về nghề nghiệp và đạo đức” (Vocational and Moral Guidance) cho học sinh các trường học công¹⁹. Năm 1953, Mỹ thành lập Hiệp hội các nhà tham vấn tâm lý học đường Hoa Kỳ (ASCA). Năm 2002, Hiệp hội đã phát hành tác phẩm của Tiến sĩ Trish Hatch và Tiến sĩ Judy Bowers: Mô hình quốc gia ASCA: Một khuôn khổ cho các chương trình tư vấn học đường²⁰. Hiện nay, hiệp hội các nhà tham vấn học đường Hoa Kỳ được xem là nguồn tham khảo và kiểu mẫu cho các chương trình tham vấn tâm lý học đường của hầu hết các nước trên thế giới. ASCA hiện tại có hơn 23.000 hội viên trên toàn thế giới và là một phân hội của ACA với hơn 60.000 hội viên trên toàn thế giới²¹. Thông thường, nhà tâm lý học đường ở Mỹ làm nhiệm vụ đánh giá, tư vấn và tham vấn tâm lý cũng như tâm lý-giáo dục²².

Ở Pháp, trong vòng khoảng 20 năm (từ năm 1990), các “mạng lưới hỗ trợ chuyên biệt dành cho học sinh có khó khăn” (RASED - Réseau d’Aide Spécialisée aux Elèves en Difficulté”),

¹⁷ Singapore Children’s Society, “Protection of children in Singapore: An overview”, Research and Advocacy Standing Committee, p.3.

¹⁸ Người lược thuật: Tô Hạnh. Nguồn: *Child Welfare System and Its Present Situation*. 1992, Tạp chí Xã hội học, số 1, 1993, tr.95-96.

¹⁹ Ngô Minh Uy, “Tham vấn tâm lý học đường, lịch sử và phát triển”, tại <http://welink.vn/tham-van-tam-ly-hoc-duong-lich-su-va-phat-trien.html>, truy cập ngày 11/05/2019.

²⁰ Hatch & Bowers, 2003; ASCA, 2012.

²¹ Ngô Minh Uy, nguồn đã dẫn.

²² TS. Nguyễn Tùng Lâm và TS. Nguyễn Ngọc Diệp, “Mô hình phát triển tâm lý học đường ở Việt Nam - Cơ hội việc làm cho các nhà tư vấn”, tại <http://ebm.edu.vn/Tin-tuc//Mo-hinh-phat-trien-tam-ly-hoc-duong-o-Viet-Nam-Co-hoi-viec-lam-cho-cac-nha-tu-van/-/131>, truy cập ngày 11/05/2019.

dưới sự quản lý của Bộ Giáo dục, là đơn vị chính phụ trách hoạt động trợ giúp tâm lý - giáo dục trong trường học. Các hỗ trợ chuyên biệt do RASED đảm nhận thường chia làm 3 hướng: can thiệp sư phạm đối với những khó khăn trong học tập (phương pháp học, củng cố kiến thức-kỹ năng trong một lĩnh vực cụ thể...); can thiệp giáo dục nhằm giúp học sinh hiểu rõ những yêu cầu của nhà trường, đầu tư hoặc tái đầu tư bản thân cho việc học; can thiệp tâm lý hướng tới phát hiện và phân tích các tình huống có vấn đề nảy sinh trong quá trình tương tác giữa học sinh với bạn bè, gia đình, giáo viên, nhà trường...

Trong cấu trúc chương trình bảo vệ trẻ em ở Trường quốc tế Mỹ tại Việt Nam, bên cạnh đề ra khung chương trình giảng dạy nhằm phòng ngừa những rủi ro cho trẻ em, một nội dung quan trọng là thành lập các ban, nhóm chuyên biệt để quản lý học sinh trong trường, bao gồm:

(i) Ban Quản lý Bảo vệ Trẻ em - có nhiệm vụ giám sát việc thi hành và tuân thủ các quy định của Chính sách Bảo vệ Trẻ em trong toàn trường. Ban này làm việc với tập thể nhân viên, giáo viên và các phòng ban để đảm bảo sự an toàn cho tất cả học sinh của trường. Các tiến trình điều tra và kế hoạch hành động diễn ra tại Trường đều phải được báo cáo đến Ban Quản lý Bảo vệ Trẻ em.

(ii) Ban Giải quyết Sự vụ - bao gồm người đầu tiên báo cáo (là nhân viên trường được chia sẻ thông tin đầu tiên), chuyên viên Tư vấn học đường, chuyên viên Công tác xã hội và Hiệu phó của Cấp lớp tương ứng. Ban Giải quyết sự vụ sẽ điều tra tất cả các trường hợp, viết và lưu trữ báo cáo trong hệ thống bảo mật và quyết định kế hoạch hành động.

(iii) Nhóm Liên ngành - sẽ giải quyết các trường hợp nghiêm trọng nhất có liên quan đến cơ quan chức năng/chính quyền địa phương. Ban Liên ngành gồm có Chuyên viên Công tác Xã hội của Trường và có thể là công an địa phương, cán bộ y tế và các tổ chức hỗ trợ xã hội. Tất cả các trường hợp sẽ được ghi nhận và lưu trữ trong hệ thống bảo mật. Ban Quản lý Bảo vệ Trẻ em và Ban Quản lý cấp cao của Trường sẽ được thông báo về tất cả các thủ tục tiến hành.

4. Kết luận

Trường học là một thiết chế đặc biệt của xã hội. Thông qua trường học, trẻ em được bảo đảm quyền học tập và phát triển một cách toàn diện nhất, đảm bảo được phát triển trong môi trường an toàn. Ở các quốc gia phát triển như bài viết đã nêu có nhiều hình thức bao gồm những chính sách pháp luật và cách thức để tạo môi trường tốt đảm bảo cho trẻ em được phát triển mà Việt Nam cần học hỏi.

Tựu chung lại, chính sách về bảo vệ quyền trẻ em của các quốc gia trên thế giới là khác nhau, tùy thuộc vào sự phát triển kinh tế - xã hội của từng nước. Trên cơ sở pháp luật so sánh, chúng tôi nhận thấy rằng, trong bối cảnh hiện tại, khi mà việc xâm phạm quyền trẻ em ở trường học ngày càng nghiêm trọng và phổ biến, bên cạnh tự thân nỗ lực, Việt Nam cần tham khảo pháp luật của các quốc gia khác trên thế giới để tiếp thu những chính sách pháp luật phù hợp, để hoàn thiện hệ thống pháp luật về quyền trẻ em. Các chính sách pháp cần được toàn

diện, cụ thể và nhất quán đủ “nặng” để phòng ngừa, răn đe và trừng phạt, ngăn chặn sự tái phạm. Các giải pháp để thực thi quyền trẻ em trong trường học cần được chuyên môn hóa theo từng độ tuổi, đặc biệt là trong những nội dung về giáo dục kỹ năng sống cho trẻ em. Hệ thống hỗ trợ trẻ em trong trường học cần phải được thành lập thành các nhóm, tiểu ban. Các tổ chức này có vai trò quan trọng trong việc tham vấn và hỗ trợ trẻ em thực quyền và nghĩa vụ của mình.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. American International School Vietnam, “*Sổ tay chính sách bảo vệ trẻ em Trường quốc tế Mỹ*”.
2. Australian Government, “*Family Violence, Child Protection and the Criminal Law*”, tại https://www.alrc.gov.au/publications/20.%20Family%20Violence%2C%20Child%20Protection%20and%20the%20Criminal%20Law/criminal-offences-relating-c#_ftnref15, ngày truy cập: 14/5/2019.
3. ChildFun Vietnam, “*Khung mô tả chương trình Sự tham gia của trẻ em và bảo vệ trẻ em 2015-2018*”.
4. Dương Tâm, “*Thầy giáo ‘sờ mông và đùi’ học sinh bị chuyển làm hành chính*”, tại <https://vnexpress.net/giao-duc/thay-giao-so-mong-va-dui-hoc-sinh-bi-chuyen-lam-hanh-chinh-3903339.html>, truy cập ngày 14/05/2019.
5. Lisa White (8/2007), “*Children’s Rights: Australia*”, tại https://www.loc.gov/law/help/child-rights/australia.php#_ftn2, truy cập ngày: 27/04/2019.
6. Ngô Minh Uy, “*Tham vấn tâm lý học đường, lịch sử và phát triển*”, tại <http://welink.vn/tham-van-tam-ly-hoc-duong-lich-su-va-phat-trien.html>, truy cập ngày 11/05/2019.
7. Quốc Đạt, “*Australia sẽ công khai danh tính tội phạm xâm hại trẻ em*”, tại <https://vnexpress.net/phap-luat/australia-se-cong-khai-danh-tinh-toi-pham-xam-hai-tre-em-3904233.html>, ngày truy cập: 14/5/2019.
8. Singapore Children’s Society, “*Protection of children in Singapore: An overview*”, Research and Advocacy Standing Committee.
9. TS. Nguyễn Tùng Lâm và TS. Nguyễn Ngọc Diệp, “*Mô hình phát triển tâm lý học đường ở Việt Nam - Cơ hội việc làm cho các nhà tư vấn*”, tại <http://ebm.edu.vn/Tin-tuc//Mo-hinh-phat-trien-tam-ly-hoc-duong-o-Viet-Nam-Co-hoi-viec-lam-cho-cac-nha-tu-van/-/131>, truy cập ngày 11/05/2019.
10. United Nations - Convention on the Rights of the Child (2017), “*Consideration of reports submitted by States parties under Article 44 of the Convention - Fourth and fifth periodic reports of States parties due in 2017 - Singapore*”, Committee on the Rights of the child (CRC/C/SGP/4-5).